

Số: 59 /KH-UBND

Ngọc Liên, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước,
phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng
trên địa bàn xã Ngọc Liên năm 2024**

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 của Quốc hội;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ

Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 08/2020/ND-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0.

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch hành động số 32/KH-HU ngày 05/8/2021 của Huyện ủy Cẩm Giàng về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cẩm Giàng.

Kế hoạch số 104/KH- UBND ngày 28/7/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng về Chuyển đổi số huyện Cẩm Giàng năm 2023.

Kế hoạch số 162/KH- UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Cẩm Giàng năm 2024.

II. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2023

1. Môi trường pháp lý

Triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản tạo môi trường pháp lý cho ứng dụng phát triển công nghệ thông tin như sau:

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Kế hoạch 1919/KH- UBND ngày 05/06/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2023.

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 4654/KH- UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2023-2025;

Quyết định số 2851/QĐ- UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phân bổ phương án kinh phí còn lại thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công nghệ thông tin năm 2023

Kế hoạch hành động số 32/KH-HU ngày 05/8/2021 của Huyện ủy Cẩm Giàng về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cẩm Giàng.

Kế hoạch số 104/KH- UBND ngày 28/7/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng về Chuyển đổi số huyện Cẩm Giàng năm 2023.

Kế hoạch số 162/KH- UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Cẩm Giàng năm 2024.

Đảng ủy, UBND xã đã ban hành các văn bản thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin như sau:

+ Kế hoạch số 30/KH- ĐU ngày 6/9/2021 của Đảng ủy xã Ngọc Liên về thực hiện Nghị quyết chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Ngọc Liên.

+ Kế hoạch số 57/KH- UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Ngọc Liên năm 2023.

+ Quyết định số 44-/QĐ- UBND ngày 23/03/2023 của UBND xã Ngọc Liên Kien toàn Ban biên tập Cổng thông tin điện tử xã.

+ Quyết định số 45/QĐ- UBND ngày 23/03/2023 của UBND xã Ngọc Liên ban hành quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử xã Ngọc Liên

+ Quyết định số 75/QĐ- UBND ngày 31/5/2023 của UBND xã Ngọc Liên Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Ngọc Liên.

+ Quyết định số 76/QĐ- UBND ngày 31/5/2023 của UBND xã Ngọc Liên ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Ngọc Liên

+ Quyết định số 53/QĐ- UBND ngày 14/4/2023 của UBND xã Ngọc Liên Kiện toàn Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng xã Ngọc Liên

+ Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 08/5/2023 của UBND xã Ngọc Liên Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn xã Ngọc Liên.

2. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng kỹ thuật: UBND xã đã từng bước đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đã cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động của đơn vị. Trang thiết bị công nghệ thông tin được đầu tư mới, thay thế các thiết bị lạc hậu: Bộ phận một cửa được trang bị các thiết bị công nghệ thông tin như máy tính cho công chức tiếp nhận và trả kết quả, máy in, máy scan, hệ thống camera quan sát theo dõi toàn bộ giao dịch tại bộ phận một cửa... phục vụ các cá nhân, tổ chức chức đến liên hệ, thực hiện thủ tục hành chính.

2.1. Trang thiết bị công nghệ

Số lượng cán bộ, công chức: 17

Số lượng máy tính: 21 máy (20 máy tính để bàn, 01 máy tính xách tay)

Số lượng máy in: 17 máy

Số máy scan: 02 máy (01 máy in có chức năng Scan)

Số máy tính được trang bị cho cán bộ, công chức 21/17 cán bộ, công chức.

Số máy tính cũ lâu năm hoạt động chậm: 6 máy

Số lượng máy kết nối Internet: 21 máy

Hệ thống mạng LAN

UBND xã đã có thiết bị mạng để kết nối mạng LAN kết nối mạng internet và mạng nội bộ ứng dụng phần mềm chuyên ngành và phần mềm dùng chung.

2.2 Hạ tầng về nhân lực CNTT

Các đồng chí lãnh đạo và nguồn quy hoạch chức danh chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã đều được đi tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số do Sở TTTT mở lớp.

UBND xã ban hành Quyết định Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã năm 2024.

UBND xã đã Kiện toàn 01 tổ chỉ đạo triển khai thực hiện công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã và 07 tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn.

Các công chức chuyên môn đều được bố trí kiêm nhiệm về công nghệ thông tin và được đi tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về công nghệ thông tin.

2.3. Về đường truyền

UBND xã kết nối mạng internet sử dụng đường truyền FIBER (*Cáp quang*): UBND xã có 5 công kết nối, tốc độ đường truyền được đảm bảo kết nối đến các bộ phận chuyên môn.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ với cơ quan nhà nước

3.1. Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản

UBND xã triển khai đến cán bộ, công chức phục vụ công tác phối hợp thực hiện chỉ đạo, điều hành của xã và các nhiệm vụ có liên quan trong giải quyết công việc. Hiện tại văn bản được ký số điện tử và phát hành trên phần mềm Quản lý văn bản được thống kê như sau:

- Số lượng Văn bản qua phần mềm:

+ Văn bản đến: 968

+ Văn bản đi : 530

- Số lượng Văn bản giấy

+ Văn bản đến: 0

+ Văn bản đi: 0

3.2. Ứng dụng chữ ký số

100% chữ ký số chuyên dùng đã được cấp cho lãnh đạo UBND và công chức gồm 8 chữ ký số đảm bảo thuận tiện trong việc ký ban hành văn bản điện tử. Công chức Tài chính – kế toán sử dụng chữ ký số do ban cơ yếu chính phủ cấp để ký duyệt chứng từ kế toán trong giao dịch điện tử với cơ quan Kho bạc, Thuế, Bảo hiểm xã hội.

Kết quả ứng dụng chữ ký số được thể hiện như sau:

Tổng số chữ ký số: 8

Chữ ký số Tổ chức : 01

Số lượng chữ ký số của cá nhân: 7

Số chữ ký đã cấp: 7

Số chữ ký đã sử dụng: 7

Số lượng văn bản được ký số bởi tổ chức: 530

3.3. Ứng dụng hệ thống thư điện tử công vụ

UBND xã đã cấp phát 11 tài khoản thư công vụ cho Tổ chức, cán bộ, công chức xã. Qua đó tổ chức, cán bộ, công chức thuận tiện sử dụng, phục vụ công tác gửi nhận văn bản điện tử.

Tuy nhiên việc sử dụng thư điện tử công vụ chưa thường xuyên do người sử dụng các ứng dụng Zalo, Facebook, Messenger, Gmail.... để trao đổi, chia sẻ thông tin có nhiều tiện ích, thuận tiện, nhanh chóng. Thông tin số lượng thư điện tử công vụ được cấp phát cụ thể:

Số lượng tổ chức được cấp mail công vụ: 01

Số lượng cán bộ, công chức được cấp mail công vụ: 10 đạt 100%

Tỷ lệ mail được tạo trên tổng số, tổ chức, cán bộ, công chức: 11 đạt 100%

3.5. Ứng dụng phần mềm ứng dụng khác (*chuyên ngành*)

Việc ứng dụng các phần mềm chuyên ngành góp phần nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn, phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, các phần mềm cụ thể:

+ Kế toán: phần mềm MiSa bamboo, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm mua sắm tập trung, phần mềm Bảo hiểm xã hội - VNPT.

+ Tư pháp - hộ tịch: phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm 1 cửa.

+ Thương binh XH : Phần mềm thống kê, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Phần mềm theo dõi lao động việc làm, phần mềm một cửa

+Văn phòng UBND: phần mềm quản lý văn bản điều hành, áp dụng chữ ký số để gửi văn bản đi đối với lãnh đạo UBND xã.

+Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ: phần mềm quản lý cán bộ

4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công dân và doanh nghiệp

4.1. Cổng thông tin điện tử xã

Tiếp tục duy trì, thực hiện các tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 42/NĐ – CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Theo đó UBND xã Ngọc Liên thường xuyên cập nhật kịp thời các thông tin chỉ đạo điều hành của Đảng ủy, HĐND, UBND xã; Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, các tin bài tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị mang tính thời sự trên địa bàn xã như thông tin về các dự án, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Các nhiệm vụ chính trị, hoạt động của địa phương, cung cấp danh bạ điện thoại của bộ máy cán bộ, công chức... phục vụ cá nhân, tổ chức có nhu cầu truy cập, sử dụng.

Trong năm 2023 số lượng tin bài được cập nhật, đăng tải trên cổng thông tin điện tử tính đến ngày 15/12/2023 có tổng tin, bài đăng là 187 tin, bài và 62 các văn bản Kế hoạch, Quyết định, thông báo, Nghị định...của Đảng ủy, UBND xã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử xã.

4.2. Ứng dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến

Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về CCHC nhà nước năm 2023. UBND xã đã triển khai đến cán bộ, công chức xã ứng dụng trong công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Thời gian qua được tỉnh, huyện quan tâm đầu tư nâng cấp theo phương thức tập trung đến nay cơ bản đáp ứng giải quyết TTHC trên địa bàn. Cấp xã có 139 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã. Tính đến thời điểm hiện tại tại báo cáo ngày 15/12/2022. UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thông qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến cụ thể:

Dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 2.101 hồ sơ:

+ Tiếp nhận Online: 1.946 đạt 93%

+ Tiếp nhận trực tiếp: 151 chiếm 7%

+ Tồn kỳ trước: 04

+ Tiếp nhận trong kỳ: 2.097 đạt 99,8%

- Hồ sơ đã giải quyết: Tổng số hồ sơ: 2.085

+ Trước hạn: 2.057 đạt 98,7%

- + Đúng hạn: 28 đạt 1,3%
- Hồ sơ chưa giải quyết: Tổng 10 hồ sơ, trong hạn 10 hồ sơ
- Thanh toán trực tuyến; 918/2.085 hồ sơ đạt 44%
- Tỷ lệ hồ sơ số hóa đầy đủ hồ sơ đạt 100%.
- Về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu điện. Không có hồ sơ nào được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu điện.

4.3. Dịch vụ Bưu chính công ích

Hiện tại trên địa bàn xã chưa thực hiện việc sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích trong việc trả hồ sơ trực tuyến cho công dân đến làm TTHC.

5. An toàn, an ninh thông tin mạng

Nhằm đảm bảo an toàn thông tin trong công tác ứng dụng và quản lý. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 57/KH- UBND ngày 19/12/2022 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Ngọc Liên.

Hệ thống thông tin của xã luôn được quan tâm đúng mức, các máy đều được trang bị phần mềm phòng chống mã độc Kaspersky Endpoint Security for Business cho bộ phận một cửa và cán bộ, công chức Ủy ban. Hiện tại chưa ghi nhận về tấn công mạng, sự cố lây nhiễm các loại mã độc nguy hiểm (Ransomware, Wana Cry,...) trên địa bàn xã.

Cử cán bộ, công chức chuyên môn tham gia các lớp tập huấn về an toàn mạng.

Cài thẻ diệt virus cho các máy tính phục vụ công tác phòng, chống virus. các máy tính cá nhân đều được đặt mật khẩu theo quy định.

6. Tiến độ thực hiện Kế hoạch công nghệ thông tin

Đã thực hiện từ đầu năm 2023

7. Tiến độ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số

Căn cứ vào Kế hoạch số 87/KH- UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Cẩm Giàng về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025”, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Giàng; Căn cứ vào Quyết định số 1662/QĐ- UBND ngày 9/5/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử thành Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Cẩm Giàng. UBND xã Ngọc Liên ban hành Quyết định số 75/QĐ- UBND ngày 31/5/2023 của UBND xã Ngọc Liên Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Ngọc Liên; Quyết định số 76/QĐ- UBND ngày 31/5/2023 của UBND xã Ngọc Liên ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Ngọc Liên

8. Đánh giá kết quả thực hiện

8.1. Ưu điểm

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, UBND xã việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cán bộ, công chức trên địa bàn xã ngày càng được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực, các ứng dụng CNTT cơ bản như thư điện tử, các phần mềm chung tiếp tục được quan tâm duy trì và mở rộng, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan góp phần nâng cao nhận thức và trình độ tin học của cán bộ, công chức, nâng cao tính khoa học, hợp lý trong việc quản lý văn bản, dữ liệu của xã. Các văn bản chỉ đạo điều hành, tài liệu phục vụ cho cuộc họp, thư mời... được cập nhật trên môi trường mạng góp phần đảm bảo việc gửi, nhận văn bản kịp thời, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí ngân sách.

Việc ứng dụng CNTT trong thực hiện các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và ứng dụng dịch vụ công trực tuyến giải quyết hồ sơ góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ và hài lòng với sự phục vụ nhiệt tình của cán bộ, công chức. Qua đó góp phần thúc đẩy công tác cải cách hành chính của xã theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và cải cách hành chính, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn, phục vụ người dân tốt hơn.

8.2. Khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện con một số khó khăn, vướng mắc sau:

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi, các văn bản hướng dẫn của cấp trên đôi lúc còn chưa cụ thể, chưa phù hợp với tình hình thực tế.

Vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin còn chưa được đầu tư tương xứng, chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn, an ninh thông tin.

Nguồn nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin tại xã chủ yếu là kiêm nhiệm chưa có được qua đào tạo về công nghệ thông tin, chuyên môn, nghiệp vụ chưa có làm ảnh hưởng đến công tác triển khai ứng dụng CNTT và thực hiện quản lý nhà nước tại địa phương; chưa có cơ chế, chính sách, đãi ngộ cho nhân lực phụ trách CNTT tại địa phương.

Cơ sở vật chất tuy đã đáp ứng được các nhiệm vụ cơ bản nhưng còn thiếu chưa đáp ứng được việc thực hiện ứng dụng CNTT vào giải quyết các TTHC của cơ quan như còn thiếu các loại máy hỗ trợ như máy hỗ trợ hệ thống hiển thị kết quả xử lý hồ sơ trong ngày tại cơ quan một cửa; máy quét (scan), máy đọc mã vạch (barcode); Máy hỗ trợ cán bộ một cửa tiếp nhận hồ sơ và in phiếu biên nhận, hẹn trả cho công dân, phiếu chuyển giao cho bộ phận xử lý..., làm ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC chưa khoa học, nhanh gọn, đáp ứng được nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích chưa nhiều.

Nguồn ngân sách dành cho việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc triển khai các chương trình, ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn gặp nhiều khó khăn.

Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin chưa bám sát các yêu cầu cải cách hành chính, một số cán bộ, công chức còn ngại thay đổi thói quen làm việc, chưa tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong giải quyết, xử lý công việc.

9. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị các cấp quan tâm xem xét mở các lớp đào tạo cho công chức chuyên môn về lĩnh vực công nghệ thông tin để nâng cao năng lực trình độ trong việc thực hiện ứng dụng CNTT đáp ứng nhu cầu hiện đại của công nghệ thông tin hiện nay và xem xét hỗ trợ, chế độ cho lực lượng CNTT cấp xã thực hiện nhiệm vụ thông tin tại địa phương.

Hỗ trợ mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã Ngọc Liên.

III. MỤC TIÊU NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trên địa bàn xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; tăng cường tuyên truyền người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống mạng, phát triển hạ tầng đảm bảo an toàn, an ninh mạng; xây dựng, cải tạo, nâng cấp các phần mềm chuyên dùng tại bộ phận một cửa và các cán bộ, công chức xã theo chuyên ngành, chuyên môn.

- Phân đầu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước.

- Xây dựng phần mềm, thực hiện Chuyển đổi số hoạt động quản lý quy hoạch và xây dựng trên địa bàn xã.

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo UBND xã.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các báo cáo định kỳ của UBND xã về chỉ tiêu

phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh, Chính phủ

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc: 80% cấp xã.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- UBND xã có trang/cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của huyện.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng CNTT

Đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách theo dõi, vận hành hệ thống CNTT tại cơ quan, đơn vị.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Phối hợp với Công an xã xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; được đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị CNTT cho bộ phận một cửa và các cán bộ, công chức đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trên địa bàn xã.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền số trên địa bàn xã.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của đã được triển khai.

- Duy trì, phát triển các cổng/trang thông tin điện tử của UBND cấp xã.

- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ.

- Triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.

- Xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Liên thông, khai thác dữ liệu trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương; Hệ thống Một cửa điện tử 3 cấp nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Phối hợp xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và quốc gia.

- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho UBND cấp xã.

4. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức CNTT

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; tham gia tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

- Thực hiện mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp” của UBND huyện triển khai.

6. Nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thực hiện năm 2024.

- Xây dựng lại hệ thống LAN của xã.

- Xây dựng hệ thống hợp không giấy tờ; hệ thống chỉ đạo điều hành thông minh; nâng cấp phần mềm quản lý văn bản điều hành.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã theo kế hoạch của huyện giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Nâng cấp và hoàn thiện cổng thông tin điện tử xã gắn với thực hiện việc cải cách hành chính và cung cấp các dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp.

- Đề nghị cấp trên đầu tư hệ thống máy đọc mã vạch, màn hình hiển thị, tra cứu hồ sơ, thủ tục hành chính.

- Đề nghị cấp trên đầu tư hệ thống tra cứu điện tử khi tiến hành tra cứu tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Thực hiện báo cáo và tổng hợp báo cáo số liệu theo sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

- Tăng cường cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử và phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo, điều hành; tập huấn triển khai thực hiện tại hệ thống phần mềm một cửa điện tử của xã do cấp trên tổ chức.

V. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về lĩnh vực CNTT; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống CNTT.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ CNTT.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển CNTT. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp CNTT.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng CNTT; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống CNTT làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh, của huyện cùng các nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp với các doanh nghiệp triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

3. Giải pháp triển khai

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các hệ thống đã được đầu tư; đánh giá hiệu quả của các hệ thống phần mềm để loại bỏ những phần mềm kém hiệu quả và tiếp tục triển khai ứng dụng, nhân rộng những phần mềm mang lại hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng CNTT.

- Triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng CNTT và cải cách hành chính của đơn vị mình.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị CNTT cho cán bộ, công chức, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng CNTT.

- Tăng cường trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các xã trong huyện về xây dựng Chính quyền số, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng CNTT trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cán bộ, công chức, các đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2024, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và phối hợp với Công chức Văn hóa thông tin để tổng hợp số liệu báo cáo cấp trên.

2. Công chức Tài chính – Kế toán có trách nhiệm tham mưu UBND xã bố trí đủ kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch/.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện (b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND (b/c);
- Lãnh đạo UBND;
- Cán bộ, công chức xã
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Hậu